

## MỤC LỤC

### A/ CẤU TRÚC CỦA SÁNG KIẾN

<b>I/Phần mở đầu</b> .....	
1. Lý do chọn đề tài.....	
2. Mục tiêu, nhiệm vụ của đề tài.....	
a. Mục đích nghiên cứu.....	
b. Nhiệm vụ của đề tài.....	
3/ Đối tượng nghiên cứu.....	
4. Giới hạn của đề tài.....	
5. Phương pháp nghiên cứu.....	

<b>II/ Phần nội dung</b> .....	
1. Cơ sở lí luận .....	
2. Thực trạng nội dung.....	
a. Thuận lợi.....	
b. Khó khăn.....	
3. Nội dung và hình thức của giải pháp .....	
a. Mục tiêu của giải pháp.....	
b. Nội dung và cách thức thực hiện của giải pháp.....	
c. Mối quan hệ của các giải pháp.....	
d. Kết quả khảo nghiệm, giá trị khoa học, của đề tài nghiên cứu.....	

<b>III/ Phần kết luận và ý kiến</b> .....	
1. Kết luận .....	
2. Kiến nghị .....	

### B/ TÓM TẮT CỦA SÁNG KIẾN

1/ Tên đề tài:.....	
2/ Nội dung lĩnh vực đề tài:.....	
3/ Tác giả ( Họ và tên, chức vụ, Bộ môn giảng dạy, nhiệm vụ công tác)	
4/ Nội dung tóm tắt:.....	
5/ Tài liệu tham khảo:.....	

# MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÚP TRẺ 4 – 5 TUỔI HỌC TỐT MÔN LÀM QUEN VĂN HỌC

## I. PHẦN MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Lứa tuổi mầm non là tuổi đang "Học ăn học nói", vì vậy chương trình mầm non đã dành một tỷ lệ thời gian tương đối nhiều để dạy thơ ca và kể chuyện cho trẻ em, nhằm làm cho ngôn ngữ của trẻ em phát triển một cách trong sáng và tốt đẹp. Thông qua thơ ca và kể chuyện chọn lọc và phù hợp lứa tuổi mầm non, trẻ em sẽ được tiếp xúc với những lời hay, ý đẹp, được giáo dục về mặt tình cảm, đạo đức xã hội, đồng thời khơi dậy mặt năng khiếu thẩm mỹ. Ngôn ngữ nghệ thuật được sử dụng rộng rãi trong công tác giáo dục trẻ em trước tuổi đi học. Các em thích được nghe những truyện cổ tích, thơ ca và truyện kể dân gian. Một nội dung lý thú, một nguồn tưởng tượng giàu có, những hình tượng nghệ thuật trong sáng là những cái lôi cuốn sự chú ý của các em, đem lại cho các em nguồn vui và đồng thời có tác dụng giáo dục các em. Nhà giáo dục người Nga Bielinski đã nói rằng: Một cuốn sách viết cho thiếu nhi là để giáo dục, mà "Giáo dục là một sự nghiệp vĩ đại, vì nó quyết định số phận con người".

Giá trị của những tác phẩm có ngôn ngữ nghệ thuật là ở chỗ chúng có ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện của trẻ em. Những truyện kể, truyện dân gian, những bài thơ hiện thực là một trong các hình thức nhận thức thế giới của các em, giúp các em chính xác hóa những biểu tượng đã có về thực tế xã hội xung quanh, từng bước cung cấp thêm những khái niệm mới, và mở rộng kinh nghiệm sống cho các em. Lòng yêu ngôn ngữ nghệ thuật của trẻ em cần phải được giáo dục ngay từ thời thơ ấu; trẻ em sẽ mang tình yêu đó bước từ trường mầm non đến trường phổ thông và mai sau các em sẽ biết yêu văn học nước nhà. Bác Hồ kính yêu của chúng ta khi còn sống Bác rất quan tâm đến mọi người, nhất là các cháu thiếu niên nhi đồng. Bác chú trọng từ bữa ăn, giấc ngủ và sự tiến bộ của các cháu. Bác Hồ nói:

*“Trẻ thơ như búp trên cành*

*Biết ăn, biết ngủ, biết học hành là ngoan”*

Đúng như vậy, trẻ ở tuổi mầm non thật đáng yêu, tâm hồn trẻ thơ ngây, hồn nhiên như tờ giấy trắng. Mọi hoạt động học tập và vui chơi trong quá trình chăm sóc giáo dục trẻ ở trường mầm non đều đem lại cho trẻ những điều kỳ lạ, thần tiên. Thông qua hoạt động dạy “làm quen văn học” là một hoạt động không thể thiếu được đối với trẻ ở lứa tuổi mầm non, vì thông qua các hoạt động làm quen với các tác phẩm văn học là loại hình nghệ thuật, đặc sắc, nghệ thuật ngành từ không thể thiếu được trong đời sống con người. Đặc biệt nó rất gần gũi và đó cũng là cánh cửa mở ra chân trời nhận thức cho trẻ.

Môn văn học là chiếc cầu nối, là phương tiện dẫn dắt trẻ. Có tấm gương mẫu mực về lời ăn tiếng nói cho trẻ học tập là phương tiện hữu hiệu trong

việc giáo dục trẻ lòng yêu thiên nhiên, yêu quê hương, đất nước, tình yêu mến bạn bè, với những người thân, biết được việc làm tốt, biết yêu cái đẹp, cái thiện, ghét cái ác độc, phê phán những việc xấu, kính yêu Bác Hồ, thật thà, ngoan ngoãn...là phương tiện hình thành các phẩm chất đạo đức trong sáng, mà đặc biệt ở trẻ 4 - 5 tuổi, nhà trẻ thì vốn từ và ngôn ngữ của trẻ được phát triển mạnh mẽ, trẻ nói mạch lạc, nói diễn cảm, nói đầy đủ, nói đúng câu, đúng từ và đúng ngữ pháp.

## **2. Mục tiêu và nhiệm vụ của đề tài**

### **a. Mục tiêu đề tài nghiên cứu**

Thông qua sự hiểu biết, trí tưởng tượng của trẻ. Đồng thời trẻ đọc thuộc thơ, kể lại chuyện được. Chính vì thế để đạt được mục đích của môn học bản thân tôi đã nghiên cứu suy nghĩ, tìm ra "**Một số biện pháp giúp trẻ 4 - 5 tuổi học tốt môn làm quen văn học**". với mong muốn góp phần đưa những kiến thức của mình trong việc nâng cao hiệu quả cho trẻ 4 5 tuổi học tốt môn làm quen văn học tại lớp chồi 1 Trường Mẫu Giáo Hoa Sim Xã Ea Siên Thị Xã Buôn Hồ Tỉnh Đắk Lắk

### **b. Nhiệm vụ của đề tài**

Nhằm giúp giúp trẻ học tốt và hiểu biết nhiều hơn về môn “Làm quen văn học”

**3. Đối tượng nghiên cứu:** Trẻ 4 5 tuổi, Lớp chồi Trường Mẫu Giáo Hoa Sim

**4. Giới hạn của đề tài:** "**Một số biện pháp giúp trẻ 4 - 5 tuổi học tốt môn làm quen văn học**" Tại trường Mẫu Giáo Hoa Sim Xã Ea Siên Thị Xã Buôn Hồ.

## **5. Phương pháp nghiên cứu:**

- Phương pháp nghiên cứu xây dựng cơ sở lý thuyết
- Phương pháp điều tra khảo sát thực tế thu thập thông tin
- Phương pháp thống kê, xử lý số liệu

## **II. PHẦN NỘI DUNG**

### **1. Cơ sở lý luận**

Văn học là môn rất quan trọng đối với trẻ mầm non, là phương tiện phát triển ngôn ngữ cho trẻ có đủ vốn từ để nói năng lưu loát, diễn đạt gãy gọn biết sử dụng từ đúng lúc, đúng chỗ, không những thế mà việc dạy trẻ làm quen với những từ ngữ nghệ thuật như từ tượng hình, từ tượng thanh giúp trẻ phát triển trí tưởng tượng, óc quan sát, khả năng tư duy độc lập trong suy nghĩ.

Thông qua nội dung các tác phẩm giáo dục trẻ biết yêu quý người hiền lành, biết ơn và kính yêu ông bà, bố mẹ, anh chị, bạn bè, biết nhường nhịn em nhỏ.

Xuất phát từ những vai trò cụ thể đó cho nên hoạt động dạy trẻ làm quen với văn học là môn học không thể thiếu trong trương trình chăm sóc giáo dục trẻ. Vì vậy việc nâng cao chất lượng dạy trẻ làm quen với tác phẩm

văn học là vấn đề quan trọng trong đổi mới hình thức tổ chức giáo dục mầm non.

Trong mỗi tác phẩm văn học, thế giới mới của cuộc sống thực tại bao gồm thiên nhiên, xã hội, con người được diễn tả, biểu đạt, truyền đạt trong những hình thức đa dạng độc đáo. Văn học nói về thế giới loài vật, cỏ cây, hoa lá, mọi hiện tượng thiên nhiên, mà trẻ nhìn thấy được, cũng nói về những gì gần gũi trong môi trường sống của trẻ như làng quê, cánh đồng, phiên chợ, lớp học... Qua tác phẩm văn học, trẻ bắt đầu nhận ra trong xã hội những mối quan hệ, những tình cảm gia đình, tình bạn tình cô cháu,... Trẻ cũng dần nhận ra có một xã hội ràng buộc con người với nhau trong lịch sử đấu tranh cách mạng, trong tình làng nghĩa xóm. Văn học có thể cần đề cập đến những lực lượng siêu nhiên như thần linh, ông bụt, cô tiên, phù thủy, quỷ sứ và cả những phép màu còn tồn đọng trong tâm thức dân tộc. Đây cũng là đối tượng miêu tả của văn học làm nên sự phong phú, hấp dẫn của đời sống tinh thần.

Nhờ được nghe, tiếp xúc với một số lượng văn học, có những hiểu biết sơ đẳng về văn học, đó là khả năng mô tả cuộc sống xung quanh phong phú, hấp dẫn bằng những dạng hình thức khác nhau. Bước đầu trẻ sẽ nhận biết được sự khác nhau về nội dung và hình thức giữa các thể loại thơ, chuyện, giúp trẻ trao đổi những điều đã được nghe và bộc lộ những suy nghĩ của mình về tác phẩm, nhằm phát triển đời sống tinh thần của trẻ.

Tác phẩm văn học là một chỉnh thể nghệ thuật, cần giúp trẻ nhận biết các mối quan hệ biểu hiện giữa hoàn cảnh, trạng thái, tình huống và nhân vật; giữa lời kể, lời thuật, lời bạch trữ tình và ngôn ngữ nhân vật; Giữa không khí, âm sắc, giọng điệu chung của tác phẩm văn học và hành động văn học. Chưa yêu cầu trẻ phải nhớ hết mối quan hệ phức tạp và chưa đòi hỏi trẻ phân biệt quan hệ chính phụ trong truyện mà chỉ nhằm giúp trẻ nhận ra tính liên tục của cốt truyện trong các mối liên quan đến nhân vật trung tâm của tác phẩm.

Với truyện kể, ta hãy giúp trẻ nhận ra, nhớ được sắc thái cơ bản trong giọng kể, lời thuật, phân biệt ngữ điệu lời nói các loại nhân vật, giúp trẻ nhận ra ngôn ngữ đời thường và ngôn ngữ thơ giàu nhạc tính. Qua tác phẩm văn học, trẻ quen dần tính chất nhiều ý nghĩa và tinh luyện của văn hoá, dần dần tiến tới hiểu được nghĩa thực đến nghĩa bóng, từ nghĩa văn cảnh đến ý tưởng nhà văn muốn truyền đạt.

Khi cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học góp phần mở rộng nhận thức, phát triển trí tuệ, giáo dục đạo đức, giáo dục thẩm mỹ, phát triển ngôn ngữ, phát triển ở trẻ hứng thú “đọc thơ” kỹ năng đọc và kể tác phẩm.

## **2. Thực trạng nội dung**

Tuy môn văn học là một trong những nội dung quan trọng để giúp trẻ phát triển toàn diện cho trẻ, nhưng những nội dung, phương pháp đó chưa thực sự đem lại kết quả cao, các tiết dạy chưa đem lại hiệu quả theo mong muốn, chưa phát huy tính tích cực của trẻ, trẻ đang còn thụ động trong các hoạt động.

### **a. Thuận lợi.**

Trong năm học 2021 – 2022 này tôi được phân công đứng lớp chồi 1 Trường mầm non Hoa Sim, ngôi trường nằm ngay công chào thôn 2 Xã Easiên Thị Xã Buôn Hồ. Trường lớp có cơ sở vật chất tương đối đầy đủ, bàn ghế đúng qui cách. Ban giám hiệu chỉ đạo giúp đỡ chuyên môn cho giáo viên nhiệt tình, có sự quan tâm và giúp đỡ tận tình của các bậc phụ huynh, sự quan tâm sâu sắc của phòng giáo dục, các cấp chính quyền địa phương. Nhà trường luôn tạo điều kiện mở các buổi học chuyên đề vào hè, các tiết dạy mẫu, dự giờ đồng nghiệp trong thao giảng, các hội thi giáo viên giỏi cấp huyện, cấp trường đề học hỏi, củng cố kiến thức nghiệp vụ.

Lứa tuổi của trẻ trong lớp tương đối đồng đều, có sức khỏe tốt để tham gia hoạt động. Bản thân tôi đã có trình độ chuyên môn đại học, sử dụng thành thạo máy vi tính và là người trực tiếp dạy trẻ làm quen với các tác phẩm văn học theo hình thức đổi mới và áp dụng công nghệ thông tin.

### **b. Khó khăn.**

Bên cạnh những ưu điểm trên trong thời gian nghiên cứu đề tài tôi cũng gặp không ít vấn đề hạn chế khó khăn và có mặt yếu kém như:

- Số trẻ quá đông, giao tiếp ngôn ngữ của trẻ còn hạn chế, một số trẻ quá hiếu động.
- 100% trẻ là dân tộc thiểu số đa số phụ huynh không có điều kiện cho trẻ tiếp xúc nhiều với môi trường xã hội.
- Do bản thân rụt rè ngại giao tiếp vốn từ còn hạn chế, trong gia đình các em hầu như không giao tiếp bằng tiếng việt trong đời sống sinh hoạt hàng ngày.
- Nhiều cháu chưa qua lớp 3 4 tuổi nên kiến thức kỹ năng về làm quen văn học còn rất hạn chế.
- Dựa vào vốn kiến thức đã học và được bồi dưỡng chuyên môn tôi đã tìm ra một số biện pháp sau.

## **3. Nội dung và hình thức của giải pháp**

### **a. mục tiêu của giải pháp**

**Kết quả trước khi thực hiện: Tổng số 21 cháu.**

<b>Mức độ</b> <b>Thể loại</b>	<b>Khá, tốt</b>		<b>Trung bình</b>		<b>Yếu</b>	
	<b>SL</b>	<b>TL(%)</b>	<b>SL</b>	<b>TL(%)</b>	<b>SL</b>	<b>TL(%)</b>
Chuyện	8	38%	5	23%	8	38%
Thơ	9	42%	4	19%	8	38%

Đối với ngành giáo dục yêu cầu trẻ “học mà chơi, chơi mà học” thông qua các tác phẩm văn học một cách nhẹ nhàng, gần gũi hơn.

Nhìn vào kết quả trên ta thấy đa số trẻ chưa hứng thú trong giờ hoạt động cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học, tỉ lệ đang còn thấp. Để nâng cao chất lượng hoạt động tôi đã áp dụng một số biện pháp sau:

### **b. nội dung và cách thức thực hiện của biện pháp**

#### **\* Biện pháp 1: Lên kế hoạch đổi mới phương pháp trong từng tiết học:**

Tôi tổ chức cho trẻ học dưới nhiều hình thức “học mà chơi, chơi mà học”; cho trẻ học mọi lúc mọi nơi, lồng ghép các phương pháp đọc kể một cách linh hoạt cùng với phương pháp đàm thoại. Cần phân biệt đọc và kể khi trẻ còn chưa có khái niệm gì về tác phẩm cô đọc cho trẻ nghe, sau đó kể lại tóm tắt giúp trẻ dễ nhớ, dễ hiểu. Khi đàm thoại phải phù hợp với khả năng của trẻ và cũng để trẻ thực hiện khả năng sáng tạo của mình. Cần phối hợp nhiều nội dung sao cho phù hợp để làm cho giờ học không căng thẳng với trẻ.

Một tác phẩm văn học được thực hiện trong tiết học, vì vậy phương pháp rèn luyện cho trẻ kỹ năng đọc là rất quan trọng giúp trẻ hiểu hơn về tác phẩm cô hướng dẫn giúp trẻ thực hiện, nhập vai với nhân vật, giúp trẻ mạnh dạn, tự tin thể hiện diễn cảm một bài thơ hay kể một câu chuyện có thể theo trí nhớ của trẻ.

Ví dụ: Giờ học, đề tài, chuyện: “*Nhỏ củ cải*”. Cô đàm thoại cùng trẻ ai đã trồng được cây cải? Hai ông bà nhỏ củ cải có được không? Ông bà gọi ai đến giúp? Cháu gái gọi ai đến giúp? và cuối cùng có nhỏ được củ cải lên không?

Vì sao lại nhỏ củ cải lên được? cô giáo dạy trẻ đoàn kết giúp đỡ nhau, dạy trẻ đoàn kết hình thành nhân cách cho trẻ đối với mọi người xung quanh.

Đề tài thơ “*Cô giáo của con*”

- Cô rèn luyện cho trẻ đọc thơ phát âm rõ ràng và giảng giải nội dung bài thơ cho trẻ hiểu qua đó giáo dục trẻ kính trọng và yêu quý cô giáo.

- Tạo môi trường văn học xung quanh trẻ: Đây là thế giới mới của cuộc sống thực tại, bao gồm thiên nhiên, xã hội, con người được diễn tả, biểu đạt trong các hình thức đa dạng độc đáo về loài vật, cỏ cây, hoa lá, mọi hiện tượng tự nhiên vũ trụ mà trẻ nhìn thấy được. Văn học diễn tả những gì gần gũi trong môi trường sống của trẻ như làng quê, cánh đồng, khu rừng, lớp học... Văn học đề cập đến những lực lượng siêu nhiên như thần linh, ông bụt, cô tiên, phù thủy... Đó chính là đối tượng miêu tả của văn học, làm nên sự phong phú hấp dẫn đời sống tinh thần của trẻ. Trẻ mẫu giáo tư duy chủ yếu là trực quan hình ảnh, trẻ rất thích hình ảnh ngộ nghĩnh, sinh động, màu sắc rực rỡ. Ở lớp tôi trang trí góc thư viện có nhiều tranh ảnh, sách báo phong phú. Bên cạnh đó, tôi vận động phụ huynh đóng góp một số sách truyện mẫu giáo. Những loại sách này có hình ảnh rõ nét, nội dung có tính chất giáo dục cao, từ những từ lịch cũ cô sử dụng vẽ các nhân vật trong truyện.

- Đàm thoại để hiểu tác phẩm không chỉ đơn giản là cô đặt câu hỏi trẻ trả lời. Khi đàm thoại, cô giáo cần đặt câu hỏi kết hợp với giải thích đọc hoặc kể lại trích dẫn trong tác phẩm, tất nhiên không phải sau mỗi câu hỏi cô đều đọc, kể trích dẫn, mà chỉ đọc hoặc kể những tình tiết chính trong truyện

Ví dụ:

Trong truyện “Cây rau của thỏ út” mẹ đã dạy 3 anh em của thỏ làm gì? Hai anh của thỏ như thế nào? Còn thỏ em như thế nào? Đó là một trong những tình tiết chính của truyện. Do đó cô phải kể hoặc đọc lại đoạn trích.

Cô hỏi: Mẹ đã dạy ba anh em thỏ làm gì? Thái độ của thỏ em như thế nào?

Mục đích chính của phần đàm thoại giúp trẻ hiểu sâu tác phẩm, do đó cô giáo cần đặt ra câu hỏi về những tình tiết chính, và xoáy vào các tình tiết đó. Câu hỏi của cô phải buộc trẻ suy nghĩ, có như vậy mới phát triển tư duy cho trẻ.

Đưa trẻ vào hoạt động nghệ thuật: “cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học” đã dùng lâu nay trong trường mẫu giáo khi thực hiện đọc, kể tác phẩm văn học cho trẻ. “làm quen” chỉ bắt đầu có quan hệ với dụng ý trở nên quen biết, thời gian gặp gỡ thoáng chút, không lâu, mới nắm bắt được những dấu hiệu bên ngoài hiện tượng, xem văn học như một hiện tượng văn học xa lạ đối với trẻ, chưa tạo ra mối quan hệ bên trong, chưa rõ tác động ảnh hưởng “tiếp xúc” biểu thị sự gặp gỡ trở nên có quan hệ, thường xuyên có sự giao tiếp, trực tiếp chịu sự tác động, xem văn học không xa lạ với trẻ ngay từ khi còn trong nôi cho đến khi trẻ 4 tuổi và hơn thế, trẻ đã gần gũi thân quen với cổ tích, hát ru, đồng giao. Cách cho trẻ tiếp xúc với tác phẩm văn học tức là tạo mối quan hệ hai chiều giữa trẻ - tác phẩm và tác phẩm. Sự tác động này nhằm phát triển ngôn ngữ cho trẻ, tạo cho trẻ có hiểu biết sơ đẳng về văn chương, gây những dấu ấn đầu tiên với trẻ về ngôn ngữ mỹ thuật. Cho trẻ tiếp xúc với tác phẩm văn học sẽ bộc lộ đầy đủ, sâu sắc hơn bản chất, ý nghĩa, mục đích giáo dục trẻ bằng tác phẩm văn học.

Thực chất là đưa trẻ vào hoạt động thực tiễn nghệ thuật đa dạng, bằng cách đưa trẻ vào tình huống và hành động văn học có thể coi đây là bước đưa trẻ vào thực hành thể nghiệm nghệ thuật, biến từ thể tiếp nhận thành chủ thể văn học. Có nghĩa trẻ từ chỗ cho trẻ nhận biết tiến tới cho trẻ đánh giá lại điều phản ánh trong tác phẩm, cao hơn nữa là cho trẻ trải nghiệm, nhập vai vào các nhân vật, tình huống trong tác phẩm. Ở trẻ thể hiện một cách sinh động, ngôn ngữ của trẻ mạch lạc, phong phú, trẻ tiếp nhận tác phẩm sâu sắc hơn nhiều khi trẻ chủ động kể diễn cảm một câu chuyện, tái tạo có sáng tạo qua kể lại chuyện, sáng tác chuyện mới theo tưởng tượng chủ quan của mình nhập vai trong các trò chơi đóng kịch dựa theo tác phẩm văn học, cô cần tập cho trẻ phương pháp quan sát, mô phỏng, tái tạo bằng cách nhắc lại, bắt chước.

**\* Biện pháp 2. Biện pháp qua hoạt động vui chơi.**

- Vào giờ vệ sinh rửa tay, lau mặt của trẻ tôi lồng vào cho trẻ đọc bài thơ “Rửa tay sạch sẽ” giúp trẻ chú ý hơn trong việc thực hiện vệ sinh rửa tay, lau mặt có hiệu quả tốt. Giờ hoạt động vui chơi tôi cho một số trẻ về góc xem tranh chuyện, tập kể chuyện sáng tạo, cho trẻ đọc thơ kết hợp từ và hình ảnh...

Trong giờ ngủ trưa, trước giờ đi ngủ tôi cho trẻ đọc bài thơ "*Ngủ*" hoặc bài thơ "*Giờ đi ngủ*" qua đó trẻ hiểu và có ý thức trong giờ ngủ trưa.

Trong lúc chờ chia ăn tôi có thể cho trẻ ôn lại một số bài thơ đã học hoặc làm quen với một số bài thơ mới, sưu tầm thêm một số bài thơ ngoài chương trình đưa vào cho trẻ đọc nhằm giáo dục về hành vi ăn uống cho trẻ.

Ngoài ra tôi còn tận dụng các cơ hội để trẻ được làm quen với văn học như tạo môi trường trong lớp theo tranh ảnh khổ to thể hiện các câu chuyện, bài thơ theo chủ đề mà trẻ đã được nghe sưu tầm qua sách báo, tranh ảnh, chuyện, thơ ... để xây dựng góc thư viện .

Như vậy, bằng cách tổ chức các hoạt động một cách linh hoạt khéo léo cô đã giúp cho trẻ được sống trong môi trường văn học .

**\* Cho trẻ làm quen với văn học thông qua các lĩnh vực khác :**

*Ví dụ:* Lĩnh vực phát triển nhận thức (*Khám phá khoa học*): Tìm hiểu về "*Một số loại rau*" tôi lồng vào cho trẻ đọc bài thơ "*Họ nhà rau*", "*Cây cải nhỏ*".

Tìm hiểu về một số con vật sống trong gia đình có hai chân, có mỏ tôi lồng vào cho trẻ đọc bài thơ "*Con gà*".

Tìm hiểu về Bác Hồ, tôi lồng vào bài thơ "*Bác Hồ của em*".

(*Toán*) dạy số lượng 5, tôi lồng vào cho trẻ đọc bài thơ "*Họ nhà rau*" hỏi trẻ trong bài thơ kể về mấy loại rau.

Trẻ đếm và nói kết quả 5 loại rau

Hoặc cho trẻ chuyển tiếp vừa đi vừa đọc bài thơ "*Đi cầu đi quán*", vừa cất đồ dùng, quay sang hỏi trẻ trong bài thơ "*Đi cầu đi quán, đi bán lợn con*", mua về được những gì? cho trẻ kể xem mua được bao nhiêu thứ (*trẻ nói kết quả*).

*Ví dụ:* Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ (*âm nhạc*): Dạy hát bài "*Cháu yêu bà*"

Tôi có thể lồng vào cho trẻ đọc bài thơ "*Giúp bà*" nhằm giáo dục trẻ yêu bà và giúp đỡ bà.

*Ví dụ:* Đối với (*Tạo hình*) đề tài "*Vẽ hoa*" tôi có thể lồng vào cho trẻ đọc bài thơ "*chăm vườn hoa*". Giáo dục trẻ biết yêu hoa, chăm sóc vườn hoa.

Hoặc "*Vẽ con cá*" cô lồng vào cho trẻ đọc bài thơ "*Con cá vàng*"

Trong những giờ đón, trả trẻ tôi thường đưa thơ, chuyện vào đọc cho trẻ nghe, dạy trẻ đọc, tôi chú ý tìm những bài thơ, câu chuyện phù hợp theo từng chủ đề.

*Ví dụ:* Vào đầu năm học tôi thường tìm những bài thơ như "*Bạn mới đến trường*", vào giờ đón trẻ cho trẻ đọc thơ "*Lời chào buổi sáng*"... nhằm giúp trẻ hiểu và lễ phép chào hỏi, biết thương yêu quan tâm giúp đỡ bạn.

Hay nhân dịp 8/3 tôi đưa vào cho trẻ đọc một số bài thơ, câu chuyện có ý nghĩa về bà, mẹ, cô giáo, chị gái, bạn gái như bài thơ: "*Quà 8/3*", "*Giúp bà*", "*Cô và mẹ*"...

Quá đó giúp trẻ hiểu về ý nghĩa của ngày 8/3 là ngày hội của bà, của mẹ, cô giáo... từ đó hình thành cho trẻ ý thức biết quan tâm đến bà, đến mẹ, cô giáo, bạn gái...

Việc kết hợp giữa các hoạt động với các lĩnh vực khác là vô cùng quan trọng, điều đó giúp trẻ được tiếp xúc với văn học bằng nhiều hình thức và nhiều phương diện khác nhau.



*Ví dụ:* Lĩnh vực phát triển thể chất (*Thể dục*): Khi chơi trò chơi cô cho trẻ đọc bài đồng dao hoặc ca dao sao cho có nhịp điệu nhanh, dí dỏm giúp trẻ thực hiện tốt các động tác của bài thể dục. Như vậy, việc cho trẻ làm quen với văn học thông qua các lĩnh vực khác giúp trẻ cảm nhận được tác phẩm văn học một cách sâu sắc hơn.

Sau một thời gian thực hiện những thói quen giáo dục đạo đức chất lượng của lớp tăng lên rõ rệt, trẻ đã biết giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn, trẻ biết chào hỏi, thưa, biết nói lời cảm ơn xin lỗi, yêu mến cô giáo đoàn kết với các bạn và trả lời câu hỏi rõ ràng đầy đủ. Bản thân tôi cảm thấy vui và tiếp tục áp dụng vào năm tiếp theo.

**\* Biện pháp 3. Biện pháp qua làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo, mới lạ và hấp dẫn.**

Như chúng ta đã biết trẻ Mầm Non nói chung và trẻ 4 - 5 tuổi nói riêng tư duy của trẻ trực quan hành động trẻ chỉ tập trung chú ý và ghi nhớ những gì mà trẻ cảm thấy thích thú. Trẻ Mầm Non thường "*thích lạ mau chán, nhanh nhớ và dễ quên*" vì thế giáo viên nên chuẩn bị đồ dùng học tập gồm các loại tranh ảnh mô hình, vật thật đầy đủ, đa dạng, phong phú, sinh động phù hợp với nội dung của từng bài dạy. Trò chơi hay đồ chơi đẹp là "*sách giáo khoa*" cho trẻ, đồ dùng đồ chơi là vật không thể thiếu được trong cuộc sống của trẻ. Ngay từ khi trẻ còn nằm trong nôi trẻ đã biết hứng thú hơn hờ nghe tiếng súc xắc, leng keng hay những quả bóng đỏ, bóng xanh, những con gấu, con thỏ, búp bê... Đồ chơi trong mắt trẻ luôn là thế giới thần tiên riêng biệt vì đồ chơi thỏa mãn nhu cầu giải trí vui chơi của trẻ vì vậy đồ chơi cho trẻ phải phong phú, đa dạng, đẹp, hấp dẫn, an toàn thỏa mãn nhu cầu vui chơi học tập của trẻ.

Chuẩn bị đồ dùng trực quan phù hợp với nội dung, có tính thẩm mỹ và giáo dục: Đối với trẻ mầm non trẻ sẽ tiếp nhận tri thức thông qua hình tượng, vì vậy đồ dùng dạy học là rất quan trọng với trẻ, nó kích thích sự tập trung chú ý của trẻ vào tiết học. Chính vì vậy mà cô giáo đặc biệt quan tâm đến đồ dùng dạy học sao cho phù hợp với nội dung dạy và đẹp mắt cho trẻ.

Trong quá trình dạy tôi đã làm được nhiều đồ dùng và sử dụng đạt hiệu quả như:

- + Các con rối sử dụng cho các bài thơ
- + Vẽ nhiều tranh minh họa cho các bài thơ, câu chuyện
- + Làm mô hình chuyện (Bác gấu đen và hai chú thỏ, anh em nhà thỏ...)
- + Tạo sân khấu rối với rất nhiều nhân vật ngộ nghĩnh
- + Làm sa bàn xoay tròn.

Tất cả những đồ dùng đó khi được sử dụng trong tiết học đều giúp trẻ tập trung cao độ, giúp tiết học đạt kết quả cao.

Ngoài ra tôi còn thu thập được nhiều mũ múa, trang phục cho trẻ tham gia đóng kịch, giúp trẻ thể hiện tài năng của mình trong các buổi đóng kịch cuối chủ đề.

Đồ chơi giúp trẻ học mà chơi, chơi mà học và đồ chơi còn giúp trẻ thỏa mãn nhu cầu giao tiếp. Hàng ngày trẻ được trò chuyện cùng búp bê, gấu bông, từ đó ngôn ngữ của trẻ được phát triển và kích thích sự hứng thú của trẻ giúp trẻ dễ nhớ,

lâu quên và tạo không khí buổi học thoải mái, vui vẻ đạt kết quả cao nhưng với điều kiện cô giáo phải sử dụng đồ dùng đồ chơi đó sao cho đúng lúc đúng chỗ phù hợp với nội dung bài dạy và phù hợp với lứa tuổi của trẻ. Vì thế hàng ngày, hàng giờ tôi cùng các chị em trong trường, cùng phụ huynh sưu tầm các nguyên vật liệu thiên nhiên, tận dụng những nguyên vật liệu sẵn có như vỏ chai, lọ, vải vụn, que, giấy màu... sau đó dựa vào nội dung câu chuyện làm sa bàn, làm các nhân vật, con rối, hoa, quả...

**VD: Làm rối cá:** Nguyên vật liệu: Ly nhựa trong, đũa, que dài 20 – 30cm, giấy bìa, các loại giấy màu, đồ trang trí.

\* *Cách làm:* Dùng kéo đục thủng đáy ly, sau đó dùng giấy màu trang trí ly như đại dương, hồ nước. Dùng giấy, xấp cắt hình con cá dán vào đầu que. Trang trí que. Tương tự có thể làm tôm, cua, ốc.

\* *Áp dụng:* Dùng để minh họa kể chuyện, đọc thơ, hát, có thể trò chuyện, hỏi, cho trẻ quan sát về các loại cá.

#### **Làm rối búp bê:**

\* *Nguyên vật liệu:* Bong bóng, giấy báo, hồ dán, len, giấy nhúng, kim sa, màu vẽ, duy băng.

\* *Cách làm:* Thổi bóng làm đầu búp bê, dùng giấy báo bôi đầu búp bê, giấy cứng cuộn nhỏ để làm cổ, bôi hồ dán vào đầu và cổ búp bê, bôi nhiều lớp, dán giấy trắng vào mặt búp bê, phơi khô, dùng len để làm tóc, vẽ mặt. Giấy nhúng xếp thành áo, trang trí và gắn đầu búp bê vào váy.

\* *Áp dụng:* Trang trí các góc kể chuyện, góc trẻ khám phá, vui chơi với búp bê.

#### **Làm rối khi, cá sấu:**

\* *Nguyên vật liệu:* Tắt cũ, vải vụn, xấp, keo, kéo, giấy màu, kim chỉ.

\* *Cách làm:*

\* **Cá sấu:** Cắt bìa cứng theo hình miệng cá sấu, cho vào bên trong tắt, cắt xấp màu dán bên ngoài, trang trí răng, mắt, mũi, sừng lưng cá sấu.

\* **Khi:** Vẽ mẫu trên vải hình mặt con khi, cắt hai miếng vải theo hình bằng nhau, khâu hai miếng vải lại để lồng bàn tay vào trong điều khiển được, trang trí áo, cắt mắt, mũi, miệng, tai.

\* *Áp dụng:* Kể chuyện, đọc thơ “*Khi và cá sấu*”.

#### \* **Rối con vịt, rối hoa:**

\* *Nguyên vật liệu:* Xấp màu, bìa cứng, que, giấy mau, kéo...

\* *Cách làm:* Cắt xấp màu làm giỏ đeo trước ngực trang trí giỏ, đục lỗ trên giỏ. Cắt hình con vịt, hoa trang trí gắn vào que cho từng lỗ trên giỏ.

\* *Áp dụng:* Học đếm, đọc thơ, kể chuyện sáng tạo.

**Tóm lại:** Sau khi áp dụng biện pháp trên tôi thấy trẻ lớp tôi rất hứng thú tham gia vào giờ học từ đó giúp trẻ dễ nhớ và khó quên nên chất lượng được nâng lên rõ rệt so với đầu năm học.

#### \* **Biện pháp 4. Biện pháp xây dựng cảnh quan sư phạm trong lớp học.**

Phòng giáo dục và nhà trường đã đề ra thực hiện “*Trường học thân thiện, học sinh tích cực*” thì việc tạo cảnh quan sư phạm trong lớp học, môi

trường xung quanh cũng là một phương pháp mà bản thân tôi chú trọng trong năm học này. Tôi luôn tự nhắc nhở bản thân mình tạo cảnh quan sư phạm lớp học, đồ dùng đồ chơi luôn ngăn nắp, xếp gọn gàng ở từng góc riêng biệt, góc nào cũng đẹp hấp dẫn trẻ tạo cảm giác hứng thú, luôn mong muốn được sắp xếp gọn gàng ngăn nắp, đặc biệt là góc phân vai, được trang trí bày nhiều hàng theo chủ đề, chủ đề, trẻ hứng thú trao đổi với nhau qua hoạt động này kích thích trẻ yêu lao động, tạo tình cảm của trẻ đối với thế giới xung quanh lớp học.

Để tạo cảnh quan xung quanh lớp học, sạch sẽ vào chiều thứ 6 hàng tuần tôi và trẻ vệ sinh nhật rác, lau chùi các đồ dùng đồ chơi ở các góc, nhằm giúp trẻ biết yêu lao động và giữ gìn vệ sinh.

**\* *Biện pháp 5. Biện pháp qua ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy.***

Ứng dụng công nghệ thông tin vào bài dạy là biện pháp rất tích cực để gây hứng thú, sự tập trung của trẻ vào tiết văn học, để tiết học có ứng dụng máy tính, trình chiếu đòi hỏi cô giáo phải có trình độ về tin học về powerpoint, bản thân tôi tìm tòi nghiên cứu tạo ra các slide với các hiệu ứng gây hấp dẫn trẻ. Ví dụ : Ở tiết kể chuyện "Thần Sắt" chủ đề "nghề nghiệp" tôi cho trẻ quan sát nội dung câu chuyện trên máy vi tính với các hình ảnh động từ đó gây hứng thú để trẻ chú ý học hơn.

**\* *Trình chiếu bằng ti vi:***

Qua bài dạy thực hành ở trên lớp tôi thực hành một tiết kể chuyện, trên màn hình ti vi và trình chiếu lần lượt từng bức tranh mà tôi đang kể câu chuyện cho trẻ nghe.

**\* *Biện pháp 6. Biện pháp phối hợp với các bậc phụ huynh***

Phối hợp với các bậc phụ huynh là một vai trò rất quan trọng, tôi đã mạnh dạn trao đổi với phụ huynh về tầm quan trọng của giáo dục đạo đức đối với trẻ mẫu giáo nhất là trẻ 4 - 5 tuổi. Trong mấy năm gần đây nước ta tiếp cận nhiều nền văn hóa trò chơi giải trí đã ảnh hưởng không nhỏ đến hành vi văn minh của trẻ. Tôi đã trao đổi với phụ huynh nhận thức ý nghĩa của vấn đề này để cùng cô giáo chủ nhiệm giáo dục trẻ.

Nhiều phụ huynh lớp chồi Trường mẫu giáo hoa sim đại đa số là công nhân và làm nông nên các bậc phụ huynh vẫn còn một số phụ huynh chưa quan tâm đến việc học của con. Vì vậy, hàng ngày phụ huynh đưa đón trẻ tôi luôn phổ biến và tuyên truyền bằng cách nuôi con khỏe, dạy con ngoan và cách giáo dục đạo đức đối với trẻ ở mọi lúc mọi nơi nhất là ở nhà phụ huynh dành nhiều thời gian chăm sóc con cái, giao tiếp với trẻ bằng tiếng phổ thông giúp trẻ phát triển ngôn ngữ nói mạch lạc, vệ sinh thân thể, đánh răng đúng cách.

**\* *Biện pháp 7. Biện pháp giáo viên gương mẫu chuẩn mực.***

Trong độ tuổi này trẻ luôn thích được cô yêu thương gần gũi mọi hành vi của cô. Vì vậy tôi luôn tự nhắc nhở bản thân mình phải chuẩn mực khi giao tiếp với bạn bè, với trẻ không to tiếng quát tháo, xưng hô dượng, đặc biệt là giờ đón trẻ và trả trẻ phải ân cần dịu dàng yêu thương trẻ, khiêm tốn lịch sự

giao tiếp với phụ huynh hỏi và trả lời rõ ràng gọn gàng, tôn trọng lời nói của trẻ, tuyệt đối không làm trẻ lo lắng sợ hãi, trang phục gọn gàng sạch sẽ lịch sự để cho trẻ noi theo.

**\* Biện pháp 8. Biện pháp khích lệ nêu gương.**

Hàng ngày hàng giờ nêu gương cấm cờ tôi cho trẻ đọc tiêu chuẩn bé chăm, bé ngoan, bé sạch sau đó tôi hướng dẫn gợi ý để trẻ tự nhận xét mình trong ngày đó bạn nào ngoan có hành vi tốt thì được lên cấm cờ trong lúc trẻ nhận xét chú ý sửa ngôn ngữ nói cho trẻ.

**c. Mối quan hệ của các giải pháp**

Tổ chức cho trẻ đọc thuộc bài thơ theo tổ, nhóm, từng cá nhân mà trẻ bắt đầu thuộc một cách diễn cảm và tập cho trẻ nhận xét, đánh giá (về sự chính xác, lưu loát, diễn cảm, nét mặt biểu cảm, điệu bộ...). Quá trình nghe bạn đọc, nhận xét bạn đọc, chính là những lúc củng cố việc đọc của mình. Cô giáo cần khích lệ trẻ thi đua đọc trước lớp một cách tự tin và ngày càng hay hơn: “Cháu thấy bạn đọc bài thơ đã hay chưa? Vì sao? Cháu có thể đọc hay hơn bạn được không, cháu đọc cho cả lớp nghe xem nào? Cô thấy bạn đọc rất hay rồi đấy, lại sáng tạo nữa”...(cô giáo thể hiện lại, nhấn vào biểu cảm, chỉ ra sự sáng tạo trong thể nghiệm nghệ thuật của trẻ).

Dạy trẻ đọc thuộc diễn cảm thơ là một quá trình sư phạm được xây dựng trên cơ sở cùng hợp tác hành động của tập thể trẻ với cô giáo. Quá trình dạy thơ, cô giáo cần phát triển ở trẻ thái độ có ý thức với hoạt động đọc thuộc diễn cảm bài thơ, chú ý quá trình từ bắt trước người lớn được thể hiện tích cực sáng tạo ở trẻ, kĩ năng biết nghe chính bản thân mình. Để biết đọc diễn cảm, trẻ cần có một mức độ nhất định những cảm giác, tri giác, tư duy, tình cảm, tưởng tượng, các kĩ năng chuyên biệt, hệ thống các kĩ năng kĩ xảo. Như vậy dạy trẻ đọc diễn cảm thơ cũng là một quá trình sư phạm có hệ thống. Năng lực của trẻ trong lĩnh vực này có thể còn hạn chế nhưng ý nghĩa giáo dục rất cao.

**d. Kết quả khảo nghiệm. Giá trị khoa học của đề tài nghiên cứu**

Sau khi thực hiện các biện pháp tại nhóm, lớp mình. Tôi thấy giờ học đạt kết quả tốt hơn, giờ học sinh động, thoải mái, trẻ hứng thú và tích cực tham gia vào các hoạt động, cô và trẻ gần gũi nhau hơn, trẻ mạnh dạn và tự tin hơn, và có nhiều cháu thích tham gia vào đội văn nghệ của lớp như: Đặng đồ thảo uyên , Phương anh , Anh thư ... Sau khi thực hiện chuyên đề văn học - chữ viết bản thân tôi không ngừng phấn đấu học tập, học hỏi kinh nghiệm đồng nghiệp. Qua các tiết học trẻ rất hứng thú tham gia vào các hoạt động học tập, ngôn ngữ của trẻ trở nên mạch lạc hơn đọc viết rõ ràng hơn so với trước đây.

Mức độ Thẻ loại	Khá, tốt		Trung bình		Yếu	
	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)

Chuyện	15	71%	5	23%	1	0,4%
Thơ	16	76%	4	19%	0	%

Nhìn chung, trẻ em trước tuổi đến trường phổ thông có những đặc tính tâm lí như sau: Dễ tiếp thu, dễ xúc cảm, hồn nhiên và dễ tin, tư duy mang tính chất cụ thể và biểu cảm. Những đặc tính đó của lứa tuổi nhỏ đã giúp cho việc dạy học diễn ra rất dễ dàng. Tính hồn nhiên dễ tiếp thu, xúc cảm và tính cụ thể của tư duy các em đã tạo nên cơ sở tuyệt vời để phát triển trí tưởng tượng tái hiện và sáng tạo. Đặc tính này khiến cho chúng ta dễ dàng khiêu gợi những cảm xúc của các em, kích thích các em đọc một cách thích thú những bài thơ mà các em đã được học.

Trong bất kì trường hợp nào, cô giáo cũng cần phải biết lựa chọn những tác phẩm có yếu tố ngôn ngữ có tính biểu cảm, đồng thời phải làm cho trẻ cảm thụ chữ cái, thông qua các bài thơ và câu chuyện mà trẻ được nghe cô kể và đọc cho trẻ nghe tiếp thu một cách dễ dàng tùy theo lứa tuổi. Các kĩ năng đọc diễn cảm vẫn cần được củng cố và hoàn thiện trong suốt những năm ở trường mầm non.

Không khí lớp học có một ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Chính không khí chung của lớp học đã tạo ra hoàn cảnh thuận lợi cho việc của trẻ.

Phân tích bằng diễn xuất đọc giáo viên phải sửa lỗi đọc kịp thời và cho các cháu nhận xét, tập phê bình cách đọc của bạn. Việc sửa chữa những thiếu sót của các cháu còn phụ thuộc vào đặc điểm của giờ học. Điều đặc biệt quan trọng là phải chú ý đến cái mới, cái sáng tạo mà các cháu có được.

Việc cho các cháu tự đánh giá mình đọc sẽ giúp các cháu tự điều chỉnh cách đọc của mình đạt đến mục đích của việc đọc diễn cảm. Như đã nêu ở trên, trong quá trình các em đọc diễn cảm, cô giáo cần phải đánh giá việc đọc của trẻ, tìm ra những thiếu sót trong cách đọc của trẻ và nêu lên biện pháp khắc phục những thiếu sót đó. Việc làm đó của cô giáo vừa giúp trẻ đọc tiến bộ hơn lại vừa giúp trẻ tập nhận xét đánh giá và phê bình cách đọc của bạn.

Để giúp cho trẻ có khả năng đó, cô giáo nên tiến hành cho trẻ nhận xét việc đọc của bạn sau mỗi lần bạn đọc ( về sự trơn tru, diễn cảm, sáng tạo ). Nhưng cũng cần lưu ý thêm rằng việc cho trẻ nhận xét bạn đọc là một việc làm rất tế nhị, những lời động viên, khen ngợi, khích lệ là rất cần thiết, điều đó sẽ giúp trẻ tự tin, phấn khởi để đọc ngày một hay hơn. Đặc biệt trong quá trình nhận xét, cô giáo cần tránh lỗi áp đặt đúng, sai và phải sửa chữa ngay sai sót của các em về cách đọc không diễn cảm, hoặc đọc không đúng. Điều quan trọng là trẻ nhận ra được những thiếu sót và sửa chữa ngay thành cách đọc đúng, diễn cảm.

Chú ý từng cá nhân phải được đọc thì giọng đọc cần thiết của trẻ qua đọc sẽ được rèn luyện kiểm tra cụ thể. Việc dạy bất cứ một loại hình nghệ thuật nào trong đó có cả việc đọc diễn cảm cũng đòi hỏi cô giáo chú ý đến việc học tập của từng cá nhân. Mặc dù tất cả các em trong lớp đều đọc nhưng chỉ khi từng cá nhân đọc toàn bộ tác phẩm hay một đoạn thì giọng nói, phong cách cần thiết của một người đọc diễn cảm mới được rèn luyện và mới được kiểm tra một cách thật sự. Nếu cô giáo nắm vững đặc điểm cá nhân của các em, biết được trình độ đọc diễn cảm của các em thì có thể dựa vào chất lượng đọc của các em mà xác định được mức độ hiểu biết của trẻ về tác phẩm đó. Sự thể hiện giọng điệu, ngữ điệu, dấu ngắt câu, điệu bộ và cử chỉ của mỗi em có thể cho chúng ta đánh giá sự hiểu biết sâu sắc của em về tác phẩm đó hơn là những câu trả lời.

Chúng ta cần phát triển hứng thú, năng lực của mỗi cá nhân và đọc cá nhân là một hình thức của giờ học đọc, trong đó có tính đến những đặc điểm khả năng của từng em. Việc đọc của từng cá nhân đặc biệt quan trọng, nhờ đó, cô giáo có thể tác động đến từng cá nhân.

Để dạy trẻ học và đọc thuộc bài thơ có tình cảm, để bài thơ làm rung động tâm hồn trẻ, cô giáo phải gây hứng thú để trẻ bước vào hoạt động văn học nghệ thuật, gợi lại cho trẻ ấn tượng về bài thơ, tác giả, tác phẩm bằng việc mở cuộc thi đọc thơ có giải thưởng hoặc tạo một sân khấu nhỏ để lần lượt các em lên đọc thơ.

Sau đó, cô giáo cô giáo đọc lại bài thơ thật diễn cảm, nghệ thuật để gợi cảm xúc thâm mỹ, hướng trẻ vào ghi nhớ, học thuộc lòng và đọc lại diễn cảm.

Dạy trẻ học thuộc lòng bằng truyền khẩu, cô giáo đọc bài thơ, trẻ đọc theo cô đến khi thuộc. Mỗi bài thơ là một chỉnh thể nghệ thuật, thơ có âm thanh, nhịp điệu, vần điệu, câu nọ gọi câu kia. Khả năng bắt trước và khả năng ghi nhớ máy móc là năng lực kì diệu của trẻ, nó gắn với tư duy trực quan hành động và tư duy trực quan hình tượng. Cần tận dụng thế mạnh đó để dạy trẻ học thuộc lòng thơ.

Học thuộc lòng bao giờ cũng gắn với việc đọc diễn cảm và cũng phải là một quá trình sáng tạo. Sự sáng tạo được bắt đầu bằng sự cố gắng tưởng tượng những hình ảnh miêu tả trong bài thơ. Trẻ nắm được cách đọc các bài thơ văn đó và chú ý đến cấu trúc của nó. Có nghĩa là chúng đã chú ý đến tính chất hợp lí của các giai điệu, đến sự liên kết của các hình ảnh, đến sắc thái biểu cảm của mỗi đoạn thơ và cuối cùng là trẻ đã tìm kiếm những phương tiện ngữ điệu thích hợp để diễn đạt nội dung đó. Như thế chính là trẻ đã sáng tạo trong việc học thuộc lòng.

Trong khi dạy trẻ học thuộc lòng diễn cảm, cô giáo chú ý sửa chữa cách đọc và khắc phục những khuyết điểm trong khi đọc cho trẻ (thường thường trẻ hay đọc đều đều, còn thờ hờn hển khi đọc, chưa biết ngắt nghỉ, láy hơi đúng chỗ).

Điều quan trọng nhất trong việc dạy trẻ đọc diễn cảm thơ là không kìm hãm sự phát triển tự nhiên của trẻ trong việc bộc lộ cảm xúc của mình trước tác phẩm. Trong lúc học thuộc lòng, trẻ đã tham gia từ tự phát đến tự giác vào quá trình cảm hiểu thơ.

Khi đã thuộc, đã cảm hiểu được phần nào chất thơ với những xúc động mãnh liệt và lời thơ, vờ trò chơi ngôn ngữ, cô giáo khéo léo tổ chức cho trẻ “học mà chơi, chơi mà học”, đưa trẻ vào hoạt động mang màu sắc văn học nghệ thuật rõ nét.

### **III. PHÂN KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

#### **1. Kết luận**

Hoạt động văn học có vai trò rất quan trọng trong chương trình giáo dục trẻ em ở lứa tuổi mầm non. Qua những biện pháp tích cực đã giúp trẻ tích lũy thêm về các khả năng cảm thụ tác phẩm văn học, cách thể hiện tác phẩm văn học.

Đến nay nhìn chung các cháu thích học môn văn học hơn, khả năng cảm thụ văn học của trẻ cao hơn, giờ hoạt động theo hình thức mới diễn ra nhẹ nhàng, không gò bó, cô và trẻ cùng được hoạt động mở rộng kiến thức thông qua tổ chức, không những thế sau khi áp dụng các biện pháp trên tôi thấy trẻ còn phát triển tốt một số kỹ năng như:

- Kỹ năng thể hiện cảm xúc.
- Kỹ năng giao tiếp.
- Kỹ năng thẩm mỹ.
- Kỹ năng nhận thức.

Muốn nâng cao chất lượng môn văn học cho trẻ giáo viên mầm non cần phải:

Phải yêu nghề mến trẻ, phải là người mẹ hiền thứ 2 của trẻ.

Thường xuyên nâng cao trình độ, tìm tòi những biện pháp tối ưu để trẻ làm quen với tác phẩm văn học ở mọi lúc, mọi nơi để trẻ cảm nhận được tác phẩm.

Nghiên cứu bài dạy, chuyên tiếp các phần với nhau nhẹ nhàng logic.

Kết hợp linh hoạt sáng tạo đồ dùng dạy học cho tiết học thêm lôi cuốn, hấp dẫn. Tìm hiểu khả năng cảm nhận của từng trẻ để có biện pháp rèn luyện cho phù hợp, khuyến khích trẻ sáng tạo nên các tác phẩm mới. Trao đổi, kết hợp với phụ huynh. Thật vậy, đến với văn học là trẻ em được biết thế giới loài vật, cây cỏ, hoa lá cùng mọi hiện tượng thiên nhiên, vũ trụ và những gì gần gũi trong môi trường sống của trẻ như làng quê, cánh đồng, dòng sông, hiên chợ, lớp học, khu phố,... Qua tác phẩm văn học, trẻ bắt đầu nhận ra có một văn học ràng buộc con người với nhau trong lịch sử đấu tranh cách mạng, trong tình làng nghĩa xóm.

Làm quen với một số lượng văn học đáng kể trẻ nhận biết được sự khác nhau về nội dung và hình thức giữa các loại thể thơ, truyện, phân biệt được hình tượng nghệ thuật với hiện thực; hình thành một số khái niệm văn học như: Thơ, truyện, nhân vật, hình ảnh; nhận biết các mối quan hệ biểu hiện

giữa hoàn cảnh, trạng thái tình huống và nhân vật. Giữa lời kể, lời thuật, lời bạch chữ tình và ngôn ngữ nhân vật. Giữa không khí âm sắc giọng điệu của tác phẩm văn học và hành động văn học. Qua văn học trẻ quen dần tính chất nhiều nghĩa và tinh luyện của ngôn ngữ văn học dần dần tiến tới hiểu được nghĩa thực đến nghĩa bóng, từ nghĩa văn cảnh đến ý tưởng nhà văn muốn truyền đạt.

Đóng kịch là một trò chơi được trẻ em ở trường mầm non rất thích thú. Để hoạt động này đạt được hiệu quả trong quá trình cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học, hướng dẫn trẻ nhập vai chơi một cách sáng tạo là một trong những vấn đề cần đặt ra cho cô giáo. Sau đây là những bước, những công việc cụ thể để hướng dẫn trẻ nhập vai chơi:

Cô giáo cho trẻ làm quen với kịch bản. Cô đọc diễn cảm kịch bản và trò chuyện với trẻ về các nhân vật trong kịch bản để các em đưa ra nhận xét của mình, hình dung đúng đắn những hình tượng trong tác phẩm, xác định thái độ của mình với nhân vật. Cô giáo cho trẻ tự nhận vai diễn. Trẻ thường từ chối vai phản diện, cô giáo phải giúp trẻ hiểu được ý nghĩa của tất cả các vai trong vở kịch để trẻ thoải mái nhận vai. Để hỗ trợ trẻ vào vai, cô có thể cho trẻ xem lại tranh minh họa. Cô làm mẫu cho trẻ bắt chước hoặc trẻ khác trẻ hiện cho trẻ yếu hơn quan sát. Cô động viên trẻ tự nhận xét bạn và mình và khích lệ những cố gắng của trẻ. Cô dạy trẻ phối hợp trong vở diễn, sắp xếp đội hình, chuyên cảnh... Để vở kịch được tiếp nối liền mạch. Cô cho trẻ luyện tập trong các thời điểm thích hợp, cũng có thể cho trẻ xem vở kịch để củng cố và làm cho trẻ say mê thêm cách diễn.

Để thực hiện tốt đề tài này chúng tôi là những người làm công tác giáo dục trực tiếp giảng dạy ở những nơi có hoàn cảnh khó khăn, phụ huynh chưa quan tâm đến tình hình học tập của các cháu. Để trẻ tiếp thu văn học ngày càng tốt hơn, hứng thú hơn. Rất mong muốn lãnh đạo cấp trên quan tâm nhiều hơn nữa trong việc bổ sung thêm thiết bị, đồ dùng cho môn văn học nói riêng để trẻ có thêm nhiều đồ dùng để phục vụ cho tiết dạy.

Bản thân giáo viên chúng tôi sẽ luôn cố gắng và cố gắng hơn nữa làm thêm đồ dùng đồ chơi, tạo mọi điều kiện để trẻ tiếp thu bài được tốt hơn.

Để hoàn thành sáng kiến kinh nghiệm này, mặc dù được sự quan tâm giúp đỡ của các chị em đồng nghiệp và đặc biệt của giáo viên chủ nhiệm lớp. Nhưng không tránh khỏi những thiếu sót rất mong được sự đóng góp ý kiến của ban lãnh đạo cấp trên và các bạn đồng nghiệp để sáng kiến ngày càng tốt hơn.

## **2. Kiến nghị**

+ Đối với phòng giáo dục: Mong được sự quan tâm của lãnh đạo phòng mở các lớp tập huấn chuyên đề về văn học

+ Đối với lãnh đạo địa phương: Mong lãnh đạo địa phương hỗ trợ thêm cơ sở vật chất tăng thêm phòng, nhóm, lớp học. Để không còn tình trạng quá tải học sinh, có như vậy thì trẻ hoạt động mới có kết quả cao.



+ Đối với lãnh đạo nhà trường đầu tư mỗi lớp một máy chiếu để giáo viên dạy áp dụng công nghệ thông tin phục vụ cho trẻ học tốt hơn nữa.

## **B/ TÓM TẮT CỦA SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

**1/ Tên đề tài:** “ Một số biện pháp giúp trẻ 4 - 5 tuổi học tốt môn làm quen văn học tại Trường Mẫu giáo Hoa Sim”.

**2/ Nội dung của lĩnh vực đề tài:** Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ

- Môn Làm quen văn học

**3/ Tác giả:** Họ và tên: H Oan Kriêng Chức vụ: Giáo viên

- Nhiệm vụ công tác: Giáo viên đứng lớp.

### **4/ Nội dung tóm tắt sáng kiến kinh nghiệm**

+ Nội dung tóm tắt sáng kiến: Việc tổ chức tốt hoạt động làm quen văn học, giúp trẻ phát triển khả năng sáng tạo, giúp trẻ phát triển toàn diện về mọi mặt. Đặc biệt trong trường mầm non, hoạt động làm quen văn học được xếp trong chương trình học tập của trẻ. Vì vậy, tôi đưa ra một số biện pháp, giải pháp giúp trẻ học tốt môn làm quen văn học như: Tạo môi trường học phong phú, hấp dẫn, gần gũi với trẻ gây hứng thú cho trẻ làm quen với môn làm quen văn học; Giúp trẻ hứng thú tích cực hoạt động kể chuyện đọc thơ. trong giờ học thông qua các môn học khác, hoạt động góc, mọi lúc mọi nơi; Vai trò của giáo viên trong định hướng tổ chức cho trẻ luôn có ý tìm tòi, sưu tầm những bài tập hay lạ, nắm bắt sự đổi mới của quá trình hoạt động đáp ứng được yêu cầu ham học hỏi các bài tập tạo hình sáng tạo của trẻ; Ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động làm quen văn học; Phối hợp với phụ huynh trong việc giúp trẻ làm quen với môn làm quen văn học.

- Phạm vi áp dụng, khả năng phổ biến.

- Một số biện pháp giúp trẻ 4 - 5 tuổi học tốt môn làm quen văn học.

- Lớp chồi 1 Trường Mẫu giáo Hoa Sim (Năm học 2021-2022).

- Thời gian áp dụng: Từ Tháng 9 năm 2021 đến tháng 3 năm 2022

- Kết quả, hiệu quả mang lại:

Đối với trẻ: Trẻ hứng thú và tích cực hưởng ứng theo hoạt động kể chuyện, đóng kịch, đọc thơ , trẻ rất hăng say và hứng thú khi vào hoạt động Giờ học của trẻ thoải mái, không gò ép.

Trẻ được hoạt động một cách tích cực chủ động trong giờ học, được khám phá nhiều cái mới thông qua các hoạt động và các đồ dùng phong phú qua từng chủ đề, được đi thăm quan và tiếp cận công nghệ thông tin qua bài giảng điện tử.

Đối với giáo viên: Nâng cao kiến thức cơ bản, kỹ năng thực hành của từng nội dung trong các tiết kể chuyện và đọc thơ. Nắm vững phương pháp dạy học theo chương trình giảng dạy mầm non, có nhiều kinh nghiệm, sáng tạo trong tiết dạy trong việc tạo môi trường học tập cho trẻ, đã tạo được niềm tin và thu hút sự quan tâm hỗ trợ của các bậc phụ huynh.

Đối với phụ huynh học sinh: Đã có sự quan tâm và phối kết hợp tốt với giáo viên trong việc rèn các kỹ năng và phối hợp với giáo viên trong công tác chăm sóc giáo dục học sinh

Trên đây là bài viết "*Một số biện pháp giúp trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi học tốt môn làm quen văn học*" Bên cạnh đó cho tôi gửi lời cảm ơn sâu sắc tới Ban giám hiệu nhà trường cũng như tất cả các bạn đồng nghiệp trong trường đã tận tình giúp đỡ tôi trong việc tìm kiếm tài liệu, thông tin cảm ơn tất cả giáo viên trong trường và tất cả các cháu học sinh thân yêu đã giúp tôi hoàn thiện đề tài này

Trong khi viết không thể tránh khỏi những sai sót rất mong được sự góp ý của Ban giám hiệu nhà trường cũng như bạn bè đồng nghiệp để đề tài của tôi được hoàn thiện hơn.

**Tôi xin chân thành cảm ơn !**

**XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG  
ĐƠN VỊ**

.....  
.....  
.....  
.....

**Người viết**

**H Oan Kriêng**

### **Tài liệu tham khảo**

- Chương trình chăm sóc giáo dục Mẫu giáo và hướng dẫn thực hiện 4 - 5 tuổi - Nhà xuất bản giáo dục - 1998
- Tạo hình và phương pháp hướng dẫn hoạt động tạo hình cho trẻ em - quyển III phương pháp hướng dẫn hoạt động tạo hình cho trẻ Mẫu giáo - Nhà xuất bản Đại học quốc gia Hà Nội - 2001 ( Lê Hồng Vân - Trường cao đẳng nhà trẻ mẫu giáo TW 1)
- Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non mẫu giáo bé (4 - 5 tuổi) - Nhà xuất bản giáo dục - 2010 (TS Trần Thị Ngọc Trâm, TS Lê Thu Hương, PGS.TS Lê Thị Ánh Tuyết).
- Hướng dẫn tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục trong trường mầm non theo chủ đề Trẻ 4 - 5 tuổi - Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam – 2012 (Lê Thu Hương).